**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

***Tuần 35: Từ ngày 12/5/2025 Đến ngày 16/5/2025***

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thứ** | **Ngày** | **Môn**  | **Tiết** | **Tên bài dạy** |
| **HAI** | Sáng**12/5** | 2. Toán | 171 |  Ôn tập về hình học và đo lường ( Tiết 2) |
| 3. T.Việt | 341 | Bài 1: Ôn tập 1. Tiết 1: Luyện tập đọc lưu loát, đọc hiểu. |
| 4. T.Việt | 342 | Tiết 2: Luyện tập viết chữ hoa: A, Ă, Â, Q, N, M, V ( kiểu 2) |
| 5. HĐTN + SHHT | 103 | **Sinh hoạt dưới cờ:** Tham gia cam kết “Mùa hè ý nghĩa và an toàn” |
|  |  |  |  |  |
| **BA** | Sáng**13/5** | Toán | 172 |  Ôn tập: Biểu đồ tranh có thể, chắc chắn, không thể  |
| T.Việt | 343 | Bài 1 : Ôn tập 1. Tiết 3: Luyện tập từ chỉ đặc điểm. Dấu chấm, dấu phẩy, dấu chấm than. Chia sẻ một cảnh đẹp về thiên nhiên. |
| T.Việt | 344 | Bài 2: Ôn tập 2. Tiết 4: Luyện tập đọc lưu loát, đọc hiểu. |
|  |  |  |  |  |
| **TƯ**  | Sáng**14/5** | HĐTN | 104 | Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Làm thiệp chia tay bạn bè  |
| Toán | 173 | Thực hành và trải nghiệm ( Tiết 1) |
| T.Việt | 345 | Bài 2: Ôn tập 2. Tiết 5: Luyện tập nghe- viết Tiếng chim buổi sáng. Luyện tập phân biệt d/gi; ch/tr, iên/ iêng, dấu hỏi/ dấu ngã. |
| T.Việt | 346 | Tiết 6: Luyện tập tả một đồ chơi của em. Luyện tập nói và đáp lời cảm ơn, lời chia tay, lời đề nghị. |
| M/Thuật | 35 | Con rối đáng yêu (Tiết2) |
|  |  |  |  |  |
| **NĂM** | Sáng**15/5** | Toán | 174 | Thực hành và trải nghiệm ( Tiết 2) |
| T.Việt | 347 | Tiết 7: Đọc thành tiếng Người thiếu niên anh hùng. Đọc hiểu một chuyến đi. |
| T.Việt | 348 | Tiết 8: Nghe – viết Một chuyến đi. Phân biệt d/gi |
| GDTC | 70 | Kiểm tra đánh giá thể thao tự chọn – bóng đá |
| Chiều | TNXH | 69 | Ôn tập và đánh giá cuối học kì II (tiết 1) |
| TNXH | 70 | Ôn tập và đánh giá cuối học kì II (tiết 2) |
|  |  |  |  |  |
| **SÁU** | Sáng **16/5** | Toán | 175 |  Kiểm tra cuối năm |
| T.Việt | 349 | Tiết 9: Dấu chấm, dấu chấm than |
| T.Việt | 350 | Tiết 10: Thuật việc được tham gia. Nói và nghe Kiến và ve. |
| Đ Đ |  35 | Đánh giá định kì cuối kì 2 |
| HĐTN | 105 | SINH HOẠT LỚP: Múa hát tập thể chia tay thầy cô, bạn bè. |

 **Ngày 9 tháng 5 năm 2025**

 **Giáo viên**

 ***Bùi Thị Hồng Thuấn***

***Kế hoạch bài dạy Tiếng Việt lớp 2* - Tiết 341,342,343,344**

**BÀI: ÔN TẬP 1**

Thời gian thực hiện: Ngày 12, 13 tháng 5 năm 2025

**I. Yêu cầu cần đạt:**

 -Đọc đúng đoạn/ bài *Người thiếu niên anh hùng’,* tốc độ độc 60 - 70 chữ/ 1 phút.

 -Đọc thầm được, trả lời được các cấu hỏi về nội dung bài *Một chuyển đi.*

**. Năng lực**

***- Năng lực chung:***

 + Năng lực hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

+ Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.

***- Năng lực riêng:***

+ Cảm nhận và suy ngẫm về bài học.

+ Liên hệ đến bản thân điều thú vị và học được trong bài.

+ Chia sẻ với bạn về ý nghĩa bài học.

 **. Phẩm chất**

Bồi dưỡng tình yêu nước, yêu trường lớp qua các việc làm cụ thể tại trường.

 **II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

1. **Đối với giáo viên**

- Ti vi/ máy chiếu/ bảng tương tác; tranh ảnh SHS phóng to.

* Phiếu bài tập, bảng con, tờ thăm…

**b. Đối với học sinh**

 - Sách giáo khoa.

- Vở Bài tập TV 2 tập 2.

- Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học (nếu có) và dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.

**III. Các hoạt động dạy học chủ yếu**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **5p****30p****35p****35p****30p****5p** | **1. Hoạt động:** **Khởi động****a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.**b. Cách thực hiện:** - *GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm đôi về câu hỏisau:*Em cho biết tên những anh hùng nhỏ tuổi có công với đất nước mình ?*- GV khen ngợi học sinh.**-GV dẫn dắt vào bài học:* Để giúp các em ôn lại những kiến thức đã học cũng như đánh giá nhận xét về năng lực bản thân cuối năm thì hôm nay cô trò chúng ta sẽ bước vào bài đánh giá cuối HK2.**2. Luyện tập****\* HTHS KT**: hoàn thành các bài tập.**2.1. Đọc****2.1.1. Luyện đọc thành tiếng** * **a. Mục tiêu: HS** đọc đúng đoạn/ bài *Người thiếu niên anh hùng’,* tốc độ độc 60 - 70 chữ/ 1 phút. Đọc đúng các từ khó. Biết nghỉ hơi hợp lí sau các dấu chấm, giữa các cụm từ dài.
* Bước đầu biết đọc phân biệt lời người kể chuyện, lời các nhân vật ( Trần Quốc Toản, Vua).

**b.Cách thực hiện**- GV chia đoạn .-Yêu cầu HS bốc thăm- GV mời nhận xét theo tiêu chí.- GVNX.- Trong bài gồm những ai?- Hướng dẫn HS hiểu nội dung bài.-NX,khen ngợi**2.1.2 Luyện đọc hiểu****a. Mục tiêu**: Hiểu nội dung, ý nghĩa bài Một chuyến đi SGK/144.**b. Cách thực hiện**- GV đọc bài cho HS nghe/ HS đọc tốt đọc bài.-HS giải thích nghĩa của một số từ khó: **rời rợi, ngoạn mục, bái phục.**GV hướng dẫn làm bài tập.Yêu cầu HS nêu yêu cầu bài 1.1/a:Ngày hai bạn lên đường, cảnh vật thế nào?GV cho Hs trả lờiNhận xétCâu 1b tương tự.- HS đọc yêu cầu.GV cho HS chọn ý đúng.Câu 1c :GV cho Học sinh thảo luận nhóm 2.Cho hs nêu câu trả lờiGVNX.khen ngợi.Câu d cho HS liên hệ bản thân nêu lên suy nghĩ.Cho HS viết ra giấyGV nhận xét.**2.1.3 Luyện từ**GV HD làm bài 2:Tập trả lời câu hỏi ngắn.GV cho hs nêu yêu cầu: Tìm từ ngữ phù hợp trả lời cho từng câu hỏi sau:a/Khi nào bầu trời trong xanh?Câu trả lời câu này trả lời cho bộ phận nào?(Khi nào)Vậy em tìm trong đoạn văn từ ngữ nào trả lời cho câu hỏi khi nào?b/Tương tự câu a.Câu trả lời câu này trả lời cho bộ phận nào?Vậy em tìm trong đoạn văn từ ngữ nào trả lời cho câu hỏi ở đâu?GVNX.**2.1.4 Vận dụng**Bài tập 3: GVHDHS hiểu yêu cầu bàiGV cho HS được bày tỏ ý kiến về điều mình thích sau khi học xong bài.Nhiều em nêu miệng.Giáo viên gợi ý thêm**:Em có cảm nhận khung cảnh của chuyến đi đẹp và hữu ích như thế nào?**GV khen ngợi những em có suy nghĩ sáng tạo.**3**. **HĐ CỦNG CỐ VÀ NỐI TIẾP****-** GV hệ thống lại nội dung bài học- Dặn chuẩn bị bài ở nhà- Nhận xét tiết học, tuyên dương | HS suy nghĩ và trả lời: Kim đồng, Trần Quốc Toản, Võ Thị Sáu…HS bốc thăm đoạn và đọc.HS trả lời.- HS theo dõi bài.-HS đọc thầm lại bài đọc và thảo luận theo cặp/ nhóm nhỏ để trả lời câu hỏi trong SHS.HS trình bày miệng.-Ngày hai bạn lên đường cảnh vật hiện lên là:nước trong xanh,đầy mây trắng,cỏ mượt rười rượi, gió hiu hiu thổi.b/HS chọn ý đúng.- HS đọc yêu cầu-HS suy nghĩ-HS trả lời.-HS nghe bạn trình bày và NX.HS bày tỏ ý kiếnHS nghe bạn trình bày và NX.HS trả lời: khi nào?- HS đọc đoạn vănHS thảo luận và viết ra các từ ngữ.HS nghe bạn trình bày và NX.HS suy nghĩ và trả lời cá nhân.HS nghe bạn trình bày và NX. |

**ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:**

..............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

***Kế hoạch bài dạy Tiếng Việt lớp 2* - Tiết 345, 346, 347, 348, 349, 350**

**BÀI: ÔN TẬP 2**

Thời gian thực hiện: Ngày 14,15,16 tháng 5 năm 2025

**I. Yêu cầu cần đạt:**

Sau tiết học HS làm được:

-Nghe - viết được đoạn văn với tốc độ khoảng 50-55 chữ/15 phút; viết hoa đúng các chữ đầu câu; viết đứng được một số trường hợp chính tả *d/gi* thường gặp; viết đúng một số tiếng dễ viết sai do cấu tạo hoặc do ảnh hưởng của phương ngữ.

-Đặt được câu phân biệt cặp từ *dàn - giàn.*

-Điền đủng đấu chấm câu (dấu chấm, chấm than); viết hoa đứng các chữ đầu câu.

-Viết được 4-5 câu thuật lại việc làm góp phần giữ gìn trường lớp xanh, sạch, đẹp theo gợi ý.

-Nghe và trả lời được các câu hỏi về nội dung truyện *Kiến và ve;* nói được điều học được từ câu chuyện.

**. Năng lực**

***- Năng lực chung:***

+ Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.

***- Năng lực riêng:***

+ Có kĩ năng nhớ và thực hành về dấu câu

+ Chia sẻ với bạn về ý nghĩa bài học.

 **. Phẩm chất**

Bồi dưỡng tình yêu nước, yêu trường lớp qua các việc làm cụ thể tại trường.

 **II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

1. **Đối với giáo viên**

- Ti vi/ máy chiếu/ bảng tương tác; tranh ảnh SHS phóng to (nếu được).

* Phiếu bài tập, bảng con, tờ thăm…

**b. Đối với học sinh**

 - Sách giáo khoa.

- Vở Bài tập TV 2 tập 2.

- Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học (nếu có) và dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.

**III. Các hoạt động dạy học chủ yếu**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **5p****30p****35p****35p****35p****30p****5p** | **1. KHỞI ĐỘNG****1.Nghe-viết:****\* HTHS KT**: viết được đoạn văn theo đúng tốc độ.GVHD viết 1 đoạn bài chính tả Một chuyến đi(từ đầu…chẳng muốn dừng).**a. Mục tiêu:** -Nghe - viết được đoạn văn với tốc độ khoảng 50-55 chữ/15 phút; viết hoa đúng các chữ đầu câu; viết đứng được một số trường hợp chính tả *d/gi* thường gặp; viết đúng một số tiếng dễ viết sai do cấu tạo hoặc do ảnh hưởng của phương ngữ.**b.Cách thực hiện**-1.1 /HDHS chuẩn bịGV cho HS tìm hiểu về đoạn sẽ viết- GV yêu cầu HS trả lời nội dung của đoạn viết.-GV hỏi HS:Đoạn văn nói về điều gì?-GV yêu cầu HS trả lời: Những chữ nào trong đoạn văn viết hoa?Vì sao?1.2/Hướng dẫn phát âm,viết từ khó vào bảng con.Các từ Trũi, rười rượi, hiu hiu,…HS phát âm, viết bảng con.GV nhận xét, sửa. - GV nhắc HS tư thế ngồi viết1.3 Viết bàiGV đọc từng cụm từ cho HS viết vào vở.-HS viết xong nghe GV đọc dò lại bài.GV cho HS đổi vở soát lỗi cho nhau.1.4 **Đánh giá bài viết** HS tự đánh giáGV chấm và nhận xét trước lớp 1 số bài. **2/Luyện câu****\* HTHS KT**: đặt câu theo yêu cầu. **Bài 2:** **a. Mục tiêu**: Đặt được câu phân biệt cặp từ *dàn - giàn.***b. Cách thực hiện**–Yêu cầu HS đọc đề bài- HS thảo luận nhóm đôi đặt câu phân biệt dàn-giàn.-HS nói với nhau trong nhóm.– HS chơi trò chơi ***Truyền điện*** để nói miệng câu vừa đặt.– HS nghe bạn và GV nhận xét câu.– HS viết vào VBT 1 – 2 câu có chứa một từ ngữ tìm được ở BT 2.– HS tự đánh giá bài làm của mình và của bạn.GVNX**Bài 3:** **a. Mục tiêu**: -Điền đúng đấu chấm câu (dấu chấm, chấm than); viết hoa đứng các chữ đầu câu.HS nêu yêu cầu.Bài có mấy yêu cầu?GV phát PBT.GV nhận xét**3.Tập làm văn**Mục tiêu:Viết được 4-5 câu thuật lại việc làm góp phần giữ gìn trường lớp xanh, sạch, đẹp theo gợi ý.Cách thực hiện:GV tổ chức cho HS tìm hiểu việc làm góp phần giữ gìn trường lớp xanh, sạch, đẹp.HS nói miệng.Nhiều em nói.GV treo tranh ảnh về việc làm góp phần giữ gìn trường lớp xanh, sạch, đẹp cho HS xem.Vì sao em phải giữ gìn trường lớp xanh, sạch, đẹp?Ở Trường em đã làm gì giữ gìn trường lớp xanh, sạch, đẹp?GDHS bảo vệ môi trường.GV chấm bài.**GVNX.khen ngợi****4.Nghe nói:** **a/Nghe-hiểu:Kiến và Ve**GV đọc câu chuyện cho HS nghe 1 lầnHS xác định yêu cầu bài.GV chia nhóm.GV cho HS nêu miệng.NX**b/Nói về điều em học được từ câu chuyện**.– Em nên học hỏi ở bạn Kiến hay ve?Vì sao? GV yếu cầu HS xác định mục tiêu của hoạt động: *Chia sẻ với bạn cảm xúc của em sau khi đọc truyện*– 1 – 2 HS nói trước lớp cảm xúc– HS thực hiện hoạt động theo nhóm đôi.– HS nói trước lớp và chia sẻ suy nghĩ, cảm xúc về những việc nhà mình đã làm ở lớp, ở nhà được thầy, bạn khen ngợi, cảm nghĩ khi được khen ngợi.GV nhận xét**5.Vận dụng**Đưa ra tình huống cho HS xử líVD: Ở lớp em chưa làm bài xong, về nhà em làm.Khi em đang làm mà bạn rủ em đi chơi.Lúc này em sẽ làm gì?Vì sao?GV cho HS bày tỏ.Khen ngợi các em vì biết chăm học để có kiến thức chứ không ham chơi, bỏ bê việc học.6. **HĐ CỦNG CỐ VÀ NỐI TIẾP****-** GV hệ thống lại nội dung bài học- Dặn chuẩn bị bài ở nhà- Nhận xét tiết học, tuyên dương | * Hát

2 HS đọc đoạn văn.HS Trả lời.HS trả lờiHS phát âm, viết bảng conHS trả lời câu hỏi của GV: đoạn văn nói về khung cảnh chuyến đi thú vị của 2 bạn Dế Mèn và Trũi…HS trả lời các chữ viết hoa là: Dế Mèn và Dế trũi,Hôm ấy,Những…Viết hoa Vì là tên riêng nhân vật, sau dấu chấm.-HS viếtHS đổi vở soát lỗi cho nhau- HS thảo luận nhóm đôi- Các nhóm đặt câu .HSNX.Trả lời 2 yêu cầu.HS làm bài vào PBT. HS đọc bài của mìnhHS làm vào PBTHS nghe bạn đọc bài và NX.HS quan sát.Nêu các việc làm trong tranhHS sẽ trả lời các đáp án:Vì giữ gìn trường lớp sạch đẹp góp phần bảo vệ sức khỏe của chúng ta, bảo vệ môi trường, thực hiện tốt nội quy trường, thực hiện 5 điều Bác dạy…Em bỏ rác vào thùng, chăm sóc bồn hoa, cây cảnh…HS trả lời.HS khác bổ sung.Viết vào vở.HS thảo thuận nhóm HS trả lời miệng.HS trả lời: Em sẽ làm bài cho xong. |

**ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:**

........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

**MÔN: TOÁN – LỚP 2- Tiết 173**

**CHỦ ĐỀ: ÔN TẬP CUỐI NĂM**

**TUẦN 35 BÀI : THỰC HÀNH VÀ TRẢI NGHIỆM (TIẾT 1)**

Thời gian thực hiện: Ngày 14 tháng 5 năm 2025

1. **YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

1. Năng lực:

1.1. Năng lực đặc thù:

- Giao tiếp toán học: Tri giác các hình bằng xúc giác.

- Tư duy và lập luận toán học: Nhận biết được hình dạng của các khối lập phương.

- Sử dụng công cụ, phương tiện toán học: Sử dụng trực quan các khối lập phương và tranh ảnh để học sinh nhận biết và khắc sâu hình dạng và tên gọi của các khối lập phương qua mô hình và các vật xung quanh trong cuộc sống hằng ngày.

- Tích hợp: vào cuộc sống và môn TNXH.

1.2. Năng lực chung:

- Tự chủ và tự học: Tự giác học tập, tham gia vào các hoạt động

- Giao tiếp và hợp tác: Có thói quen trao đổi, giúp đỡ nhau trong học tập; biết

cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ học tập theo sự hướng dẫn của thầy cô.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết thu nhận thông tin từ tình huống, nhận ra những vấn đề đơn giản và giải quyết được vấn đề.

1. Phẩm chất:

- Trung thực: Thật thà, ngay thẳng trong việc học tập và làm bài.

- Chăm chỉ: Chăm học, chăm làm, tích cực tham gia các hoạt động học tập.

- Trách nhiệm: Có trách nhiệm tham gia tốt các hoạt động học tập, hoàn thành nhiệm vụ được giao, làm bài tập đầy đủ.

**II. DỒ DÙNG DẠY – HỌC:**

1. **Giáo viên**:

- Sách Toán lớp 2; bộ thiết bị dạy toán; một số hình khối để chơi, bài hát “ Em đi chơi thuyền.

**2. Học sinh:**

- Sách học sinh, vở bài tập; bộ thiết bị học toán; bảng con; một số hình khối.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5’**  | **1. Hoạt động 1: Khởi động:**\* **Mục tiêu:** Tạo không khí lớp học vui tươi, sinh động kết hợp kiểm tra kiến thức cũ.**\* Phương pháp***:* múa hát*,* hỏi - đáp.**\* Hình thức:** Cả lớp- Hát và múa theo nhạc. “Em đi chơi thuyền”- Gv chiếu lên màn hình các hình khối đã học và yêu cầu học sinh nêu tên.- Nhận xét, tuyên dương.-> Giới thiệu bài học mới: **Thực hành và trải nghiệm.** | - HS viết câu trả lời lên bảng con. |
| **29’** | 1. **Hoạt động 2: Thực hành**

**\* HTHS KT**: **hoàn thành bài tập****\* Mục tiêu:** Nhận biết được đặc điểm các hình khối đã học bằng xúc giác..**\* Phương pháp:** Trực quan, đàm thoại, trò chơi **\*Hình thức:** Cá nhân, nhóm.* **Tri giác các hình khối bằng xúc giác**

 GV cho HS chơi trò : **“Dùng tay nhận biết các hình khối đã học.”*** **GV phổ biến luật chơi và cho HS chơi.**

**GV chia HS thành 4 đội.** **Mỗi lần chơi: cử 2 HS / đội.** **Bịt mắt và dùng tay để tìm các hình khối theo yêu cầu (trong vòng 15 giây cho mỗi yêu cầu).****Ví dụ: Tìm khối lập phương (15’)** **Tìm khối trụ (15’)****Lưu ý: GV có thể lắc chuông hoặc vỗ tay đễ làm hiệu cho HS biết lúc bắt đầu và kết thúc cho mỗi yêu cầu.****Kết thúc mỗi lần chơi, đội nào tìm được nhiều hình khối nhất thì thắng 1 trận.****Kết thúc trò chơi, đội nào có nhiều trận thắng nhất thì thắng cuộc.** | * HS tham gia trò chơi lần lượt đoán được *khối lập phương, khối chữ nhật, khối trụ, khối cầu.*

 |
| **1’** | **3.Hoạt động củng cố và nối tiếp:** **\* Mục tiêu**: Tạo điều kiện để phụ huynh kết nối việc học tập của học sinh ở trường và ở nhà, giúp cha mẹ hiểu thêm về con em.\* **Phương pháp**:Tự học.- Giáo viên yêu học sinh về chơi lại trò chơi **“Dùng tay nhận biết các hình khối đã học.”** với người thân trong nhà và sưu tầm thêm tranh, ảnh , vật thật có liên quan đến các hình khối đã học. | - Học sinh thực hiện ở nhà và sưu tầm. |

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

**MÔN: TOÁN – LỚP 2- Tiết 174**

**CHỦ ĐỀ: ÔN TẬP CUỐI NĂM**

**TUẦN 35 BÀI : THỰC HÀNH VÀ TRẢI NGHIỆM (TIẾT 2)**

 Thời gian thực hiện: Ngày 15 tháng 5 năm 2025

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Năng lực:

1.1. Năng lực đặc thù:

- Giao tiếp toán học: Tri giác các hình bằng xúc giác.

- Tư duy và lập luận toán học: Nhận biết được hình dạng của các khối lập phương.

- Sử dụng công cụ, phương tiện toán học: Sử dụng trực quan các khối lập phương và tranh ảnh để học sinh nhận biết và khắc sâu hình dạng và tên gọi của các khối lập phương qua mô hình và các vật xung quanh trong cuộc sống hằng ngày.

- Tích hợp: vào cuộc sống và môn TNXH.

1.2. Năng lực chung:

- Tự chủ và tự học: Tự giác học tập, tham gia vào các hoạt động

- Giao tiếp và hợp tác: Có thói quen trao đổi, giúp đỡ nhau trong học tập; biết

cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ học tập theo sự hướng dẫn của thầy cô.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết thu nhận thông tin từ tình huống, nhận ra những vấn đề đơn giản và giải quyết được vấn đề.

1. Phẩm chất:

- Trung thực: Thật thà, ngay thẳng trong việc học tập và làm bài.

- Chăm chỉ: Chăm học, chăm làm, tích cực tham gia các hoạt động học tập.

- Trách nhiệm: Có trách nhiệm tham gia tốt các hoạt động học tập, hoàn thành nhiệm vụ được giao, làm bài tập đầy đủ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY – HỌC:**

1. **Giáo viên**:

- Sách Toán lớp 2; bộ thiết bị dạy toán; một số hình khối để chơi, bài hát “ Em đi chơi thuyền.

**2. Học sinh:**

- Sách học sinh, vở bài tập; bộ thiết bị học toán; bảng con; một số hình khối.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5’** | **1. Hoạt động 1: Khởi động** **\* Mục tiêu:** Tạo không khí lớp học vui tươi, sinh động kết hợp kiểm tra kiến thức cũ.**\* Phương pháp**: Trò chơi “ Thỏ tìm hang”.**\* Hình thức:** cả lớp - Giáo viên chia lớp thành 4 đội yêu cầu học sinh Hs sắp xếp lại các hình ( con thỏ) cho đúng với tên của chúng ( hang) lần lượt là khối lập phương, khối chữ nhật, khối trụ, khối cầu. - GV nhận xét, tuyên dương-Gv giới thiệu bài : **Thực hành và trải nghiệm** **(tiết 2)** | - HS tham gia trò chơi |
| **14’** | **2. Hoạt động 2: Quan sát tranh :****\*** **Mục tiêu:** Nhận biết được các vật xung quanh tương ứng với các hình khối đã học**\* Phương pháp :** đàm thoại, trực quan, thảo luận**\* Hình thức:** Cá nhân, nhóm.* **Dựa vào tranh trả lời câu hỏi**

- Hướng dẫn HS Quan sát tranh sát tranh và thảo luận các hình khối đã học có trong tranh và ghi vào phiếu bài tập (1)* GV nhận xét và tuyên dương.
* Gv : Ngoài những vật có trong hình còn vật nào xung quanh có các dạng hình khối đã học không?
* GV chốt ý.
 | * HS thảo luận và ghi vào phiếu.
* HS trình bày trước lớp.
* HS nhận xét bài bạn.
* HS trả lời theo hiểu biết:

*Tủ,bóng đèn, thùng giấy, ly …..* |
| **15’** | **3. Hoạt động 3 : Thực tế****\*** **Mục tiêu:** Vận dụng hiểu biết vào thực tế cuộc sống**\* Phương pháp :** Thực hành, đàm thoại, trực quan, thảo luận**\* Hình thức:** Cá nhân, nhóm. * **Tìm những vật có dạng hình khối ở xung quanh em.**

**\* HTHS KT**: **giúp em tìm các vật có dạng hình khối ở xung quanh.*** GV cho HS thực hiện theo nhóm 6 , sắp xếp những tranh ảnh và vật thật sưu tầm được vào đúng với dạng hình khối của nó. ( Bảng nhóm 1 )

 Lưu ý GV cho HS trình bày nhóm nào sưu tầm được nhiều và sắp xếp đúng là thằng.* GV cho học sính trưng bày tranh sưu tầm của nhóm cho cả lớp xem.
* GV nhận xét và tuyên dương.
 | * HS thảo luận nhóm sắp xếp vào bảng theo yêu cầu của GV.
* HS xem vật sưu tầm của nhóm bạn
* HS nhận xét bài của nhóm bạn
 |
| **1’** | 1. **Hoạt động củng cố và nối tiếp:**

- Giáo viên yêu cầu học sinh về chơi trò chơi “Đố bạn” với người thân trong nhà về các sự vật xung quanh với các hình khối tương ứng.- Nhận xét tiết học, tuyên dương | - Học sinh thực hiện ở nhà. |

Phiếu bài tập 1 và bảng nhóm 1

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Khối lập phương | Khối chữ nhật | Khối trụ | Khối cầu |
|  |  |  |  |

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

 ***Hoạt động trải nghiệm – LỚP 2- Tiết 103***

**SINH HOẠT DƯỚI CỜ: HOẠT ĐỘNG VỀ AN TOÀN GIAO THÔNG**

Thời gian thực hiện: Ngày 12 tháng 5 năm 2025

1. **YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức kĩ năng:**

- Chia sẻ và tham gia cam kết mùa hè an toàn

**2. Năng lực:**

- Năng lực giao tiếp và hợp tác Chia sẻ được những đức tính và điều tốt của bạn; Phối hợp với bạn khi tham gia hoạt động chung

- Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động: Xây dựng kế hoạch nghỉ hè phù hợp

**3. Phẩm chất**

**-** *Phẩm chất nhân ái, chăm chì:* Vui vẻ, thân thiện, biết nghĩ tới các bạn trước khi chia taỵ để nghỉ hè.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

* SGK Hoạt động trải nghiệm 2;
* Các *hình* ảnh *hoạt động* của lớp trong năm học, *phiếu* đánh giá,...

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5P****10P****15p****5P** | **1. Nghi lễ:**- Ổn định tổ chức: Liên đội trưởng- Nghi lễ chào cờ. Đội nghi lễ nhà trường thực hiện**2. Nhận xét công tác tuần:**- Liên đội trưởng sơ kết tuần, thông báo điểm trù và xếp hạng các lớp.- Lớp trực tuần nhận xét hoạt động trong tuần của toàn trường, kế hoạch tuần tới.- Nhận xét của Ban giám hiệu.**3. Sinh hoạt theo chủ đề:**TPTĐ mở nhạc bài “Mùa hè đến” và yêu cầu HS toàn trường hát theo.**\* HTHS KT**: tự tin hòa nhập với bạn bè.- Bài hát Có tên là gì? – HSTL “Mùa hè đến”- TPTĐ giới thiệu chủ đề sinh hoạt “Mùa hè an toàn”- Tham gia cam kết "Mùa hè ý nghĩa và an toàn"- GV trong khối phổi hợp cùng Ban Giám hiệu mời Ban đại điện cha mẹ HS của một lóp tham gia cam kết “Mùa hè ý nghĩa và an toàn” theo kế hoạch của nhà trưởng. GV nhắc nhở HS giữ trật tự, tập trung chú ý và nêu được ít nhất một đỉều ấn tượng về các hoạt động trong chương trình; chia sẻ điều đó vởi bạn bè và gia đình.- GV chủ nhiệm, Tổng phụ trách Đội và các GV trong ban văn nghệ nhà trường tổ chức cho HS trình diễn một số tiết mục văn nghệ trên sân khấu trường.- GV dặn đò HS trong thời gian nghỉ hè cần có kế hoạch rèn luyện, vui chơi phù hợp. Thực hiện các kế hoạch, cùng người thân, gia đinh đã xây dựng trong năm học. cần chú ỷ giữ an toàn cho bản thân khi tham gia các hoạt động trong kì nghỉ hè.**4. HĐ củng cố và nối tiếp**- TPTĐ giao nhiệm vụ cho GVCN và HS các lớp chuẩn bị một số tranh vẽ về mùa hè an toàn. | Chào cờLắng ngheCó ý kiến bổ sung.- HS lắng nghe và ghi nhớ. |

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

 ***Hoạt động trải nghiệm – LỚP 2- Tiết 104***

**Hoạt động giáo dục theo chủ đề:** Làm thiệp chia tay bạn bè

Thời gian thực hiện: Ngày 14 tháng 5 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức kĩ năng:** Trang trí bìa tấm thiệp và viết tên. Trao đổi tấm thiệp với bạn, cùng nhau ghi lời chúc, điều tốt đẹp với bạn trong dịp hè.

**2. Năng lực:**

- Năng lực giao tiếp và hợp tác Chia sẻ được những đức tính và điều tốt của bạn; Phối hợp với bạn khi tham gia hoạt động chung; Khéo léo, cẩn thận khi vẽ tranh vồ làm được tấm thiệp chia taỵ bạn bè.

- Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động: Xây dựng kế hoạch nghỉ hè phù hợp

**3. Phẩm chất**

**-** *Phẩm chất nhân ái, chăm chì:* Vui vẻ, thân thiện, biết nghĩ tới các bạn trước khi chia taỵ để nghỉ hè.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Tranh

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của HS** |
| **5P****25P** | **1. Hoạt động 1: Khởi động**\* Mục tiêu: Tạo tâm thế, hứng thú cho HS vào học bài mới\* Cách tiến hành: GV cho HS hát, vận động theo bài hát Mùa hè đến**2. Thực hành – Vận dụng****\* Hoạt động 2: Làm thiệp chia tay bạn bè**\* Mục tiêu: HS ôn lại nội dung bài cũ, kết nối kiến thức vào bài học mới\* Cách tiến hành: Hoạt động: GV cho HS chia sẻ kỉ niệm của bản thân mà các em nhớ nhất trong năm học lóp 2.**\* HTHS KT**: tự tin chia sẻ kỉ niệm và làm thiệp chia tay bạn bè.***Gợi ý:***- Ki niệm nào làm em nhở nhất?- Cảm xúc của em về kỉ niệm đó như thế nào?GV tổ chức cho HS làm thiệp chia tay bạn bè.GV phát cho mỗi HS một tờ giấy màu hoặc bìa nhô để các em làm tấm thiệp chia tay và tặng bạn; GV kiểm tra sự chuẩn bị của HS: bút màu, bút chì, hồ đản, một số đồ trang trí tuỳ điều kiện của HS...GV hướng đẫn HS làm thiệp. Cách làm như sau:-Gấp đôi giấy bìa làm tấm thiệp.- Trang trí bìa tấm thiệp theo ý thích và viết tên của em lên đó.- GV quan sát và hỗ trợ HS trong quá trình các em làm thiệp. Sau khi HS làm xong thiệp, GV tiếp tục hưởng đẫn HS như sau:-GV nhận xét và tổng kết hoạt động. | - HS hát, vận động theo bài hát- HS thực hành HS chuyển tấm thiệp của mình cho một bạn trong nhóm mà em muốn. HS cũng sẽ nhận lại được một hoặc nhiều tấm thiệp cua các bạn trong lớp đưa cho minh.- Người nhận được thiệp viết một điều tốt của bạn và một lời chúc cho bạn trong dịp hè.- Nhận lại tấm thiệp của minh từ bạn và đọc những điều bạn đã viết cho mình. |
|  | **PHIẾU ĐÁNH GIÁ 1**Họ và tên: Lớp: **HTT: ✰✰✰ HT: ✰✰ CHT: ✰**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Nội dung đánh giá** | **Em tự đánh giá** | **Bạn đánh giá em** |
| **1** | Chia sẻ được những kỉ niệm trong năm học |  |  |
| **2** | Làm được tấm thiệp chia tay bạn bẻ kết thúc năm học |  |  |
| **3** | Chia sẻ được kế hoạch hè của em |  |  |

**PHIẾU ĐÁNH GIÁ 2**Họ và tên: Lớp: **HTT: ✰✰✰ HT: ✰✰ CHT: ✰**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Nội dung đánh giá** | **Em tự đánh giá** | **Bạn đánh giá em** |
| **1** | Tham gia hoạt động tích cực |  |  |
| **2** | Nêu được đức tính tốt của bạn |  |  |
| **3** | Làm được tấm thiệp chia tay bạn bè |  |  |
| **4** | Xây dựng được kế hoạch nghỉ hè |  |  |

 |
|  | - GV nhận xét, đánh giá chung, dặn HS chuẩn bị đồ dùng cho bài học sau. | - HS nghe, ghi nhớ |

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

 ***Hoạt động trải nghiệm – LỚP 2- Tiết 104***

**SINH HOẠT LỚP: MÚA HÁT TẬP THỂ , CHIA TAY THẦY CÔ, BẠN BÈ**

Thời gian thực hiện: Ngày 16 tháng 5 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- HS biết cách tổ chức buổi sơ kết lớp

- Thể hiện được sự thực hiện việc an toàn trong dịp nghỉ hè

- Tham gia được các hoạt động chung của lớp.

**2. Năng lực:**

- Năng lực giao tiếp, hợp tác với bạn khi tham gia hoạt động.

- Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động

**3. Phẩm chất:**

- Phẩm chất chăm chỉ, chăm học.

- Hình thành và phát triển phẩm chất nhân ái vui vẻ, thân thiện với bạn bè. Hợp tác chia sẻ với bạn khi tham gia công việc chung của lớp.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

* Bảng nhóm

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **2p****6p****10p****15p****2P** | **1. Khởi động****2. Báo cáo công tác sơ kết tuần:****\* Hoạt động 1: Sơ kết tuần 2**\* Mục tiêu: HS nhận xét được các hoạt động trong tuần, biết được các ưu điểm và tồn tại, hướng khắc phục\* Cách tiến hành:- GV mời lớp trưởng, lớp phó sơ kết tuần 2**\* Hoạt động 2: Chia sẻ**\* Mục tiêu: HS nhớ và chia sẻ những hoạt động trong tuần qua\* Cách tiến hành:- Lớp trưởng mời các thành viên trong lớp chia sẻ lại một số nội dung, bài học trong tuần.+ Bạn đã học được gì qua các hoạt động đó?+ Hoạt động nào trong tuần bạn thấy ấn tượng nhất?+ Nhớ lại cảm xúc lúc đó của bạn thế nào?**3. Sinh hoạt theo chủ đề:****\* Hoạt động 1: Học sinh thực hành múa hát tập thể**\* Mục tiêu: Giúp HS biết tham gia các hoạt động tập thể\* Cách tiến hành:- GV tổ chức cho HS cả lởp đứng thành vòng tròn, nắm tay đan chéo nhau sau lưng bạn - bạn thứ nhất choàng tay sau lưng bạn thứ hai để nắm tay bạn thứ ba và lần lượt như thể đến hết vòng; GV có thể bật nhạc, cả lớp cùng nghe và hát theo bài ‘Tạm biệt” (bài hảt sinh hoạt tập thể) gồm 4 câu:Gặp nhau đây rồi chia tayNgày vàng như đã vụt qua trong phủt giâyNiềm hăng say còn chưa phaiĐường trường sông núi hẹn mai ta sum vầy.- GV yêu cầu HS hoạt động nhóm đôi, chia sẻ cảm xúc của mình sau khi tham gia hoạt động. GV có thể gợi ý cho HS nêu suy nghĩ cùa bản thân về bạn bè, thầy cô sau khi tham gia hát bài hát tập thể vui nhộn.**\* HTHS KT**: tự tin hòa đồng cùng bạn bè.- GV nhận xét tổng kết hoạt động.***\* Hoạt động 2:***  **Chia sẻ kế hoạch hè**- GV chia lóp thành các nhóm 4 HS, yêu cầu các thành viên trong nhóm chia sẻ kế hoạch hè của mình với các bạn trong nhóm.- GV nhận xét, điều chinh với những kế hoạch chưa hợp lí của HS.- GV nhắc nhở HS khi tham gia các hoạt động trong thời gian nghỉ hè cần chú ý giữ an toàn cho bản thân, khuyến khích HS viết, vẽ, ghi lại các hoạt động đã tham gia trong thời gian nghỉ hè để chia sẻ với các bạn và thầy cô trong năm học tới.4. **Tâm lí học đường** **CHỦ ĐỀ 8: BẮT NẠT Ở TRƯỜNG****HĐ 2**: Nhận biết GV yêu cầu a/ Hãy tìm hiểu và trao đổi với bạn một số nguyên nhân của hành vi bắt nạt ở trường- Cho rằng mình là người trội nhất và muốn trở thành tâm điểm của sự chú ý.- Tẩy chay thành viên mới.- Bôi nhọ bạn vì bạn không cư xử giống mình.- Im lặng trước hành vi bắt nạt.GV hướng dẫn. GV yêu cầu học sinh trả lời GV nhận xétGV rút ra kết luận: Bắt nạt ở trường là hành vi nhằm thỏa mãn sở thích cá nhân và muốn khẳng định vai trò hoặc sức mạnh của mình trước người khác. Trong một số trường hợp, hành vi bắt nạt có thể dẫn đến mâu thuẫn cá nhân trầm trọng hoặc gây ra những tổn thương tâm lý nặng nề.- GV yêu cầu HS nhắc lại b/ Hãy viết lại hoặc vẽ về một hành vi bắt nạt ở trường vào khung bên dưới.GV hướng dẫnGV yêu cầu học sinh thực hiện**5. HĐ CỦNG CỐ VÀ NỐI TIẾP**GV nhận xét và tổng kết năm học.Gv nhận xét | - Ban cán sự lớp nhận xét ưu điểm, tồn tại trong tuần và đưa ra hướng khắc phục.- HS nối tiếp chia sẻ các hoạt động diễn ra trong tuần.- HS chia sẻ ý kiến cá nhân- Hs múa hát tập thể- HS chia sẻ theo nhóm đôi- HS chia sẻ cảm nhận của minh trước lớp.- HS thảo luận nhóm 4Hs chia sẻ nhóm 4Đại điện chia sẻ kế hoạch nghỉ hè của mình trưởc lớp.Hs đọc câu 22HS thực hiện- HS trả lời- HS nghe- HS nhắc lại |

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY  *Mĩ thuật – LỚP 2- Tiết 35***

**Chủ đề: ĐỒ CHƠI THÚ VỊ**

**Bài 3: CON RỐI ĐÁNG YÊU ( Tiết 2)**

Thời gian thực hiện: Ngày 14 tháng 5 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

 **1. Mức độ, yêu cầu cần đạt.**

 - Nêu được cách kết hợp các nét, hình, màu, khối và vật liệu đã sử dụng để tạo sản phẩm mĩ thuật.

 - Tạo được mô hình đồ chơi, hình con rối đáng yêu từ vật liệu đã sử dụng và giấy bìa màu.

 - Cảm nhận được vẻ đẹp của các đồ vật đã sử dụng trong tạo hình sản phẩm mĩ thuật.

 - Phát triển trí tưởng tượng trong sáng tạo mô hình đồ chơi, hình con rối.

 - Có ý tưởng sử dụng các tác phẩm mĩ thuật để học tập.

 **2. Năng lực.**

 ***Năng lực chung:***

 - Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

 - Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế.

 ***Năng lực chuyên biệt:***

 - Bước đầu hình thành một số tư duy về chấm, nét, hình, màu trong mĩ thuật.

 - Tạo ra được các sản phẩm mĩ thuật về mô hình đồ chơi, hình con rối đáng yêu nhiều hình thức.

 **3. Phẩm chất.**

 - Bồi dưỡng tính sáng tạo trong mô hình đồ chơi, hình con rối.

 - Biết tôn trọng sản phẩm tạo từ chất liệu, để bảo vệ môi trường.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

 **1. Đối với giáo viên.**

 - Giáo án, SGK, SGV.

 - Ảnh, tranh vẽ có liên quan đến bài học và sản phẩm về mô hình đồ chơi, hình con rối được tạo từ các vật liệu khác nhau. Video về các mô hình đồ chơi, hình con rối đáng yêu.

 **2. Đối với học sinh.**

 - SGK.

 - Giấy vẽ, bút chì, tẩy, màu vẽ, kéo, hồ dán.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP** - **SÁNG TẠO.**

|  |  |
| --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG 3: Tạo hình con rối ngộ nghĩnh.** |
|  **Hoạt động của giáo viên** |  **Hoạt động của học sinh** |
| **5P** | **1. Hoạt động khởi động:**- GV: Cho HS hát bài hát đầu giờ.- Tổ chức cho HS chơi trò chơi.**a. Mục tiêu:** - Chỉ ra được hình, khối trong sản phẩm mĩ huật.**b. Nhiệm vụ của GV.** - Hướng dẫn cho HS tạo hình con rối từ giấy bìa, giấy màu, các vật liệu khác. **c. Gợi ý cách tổ chức.**- Khuyến khích HS:+ Lựa chọn bìa, giấy màu tạo hình con rối ngộ nghĩnh yêu thích.+ Tham khảo các sản phẩm rối để có ý tưởng tạo chi tiết và trang trí rối.+ Hỗ trợ HS cách dán và tạo thêm các bộ phận cho phù hợp tỉ lệ của rối.**d. Câu hỏi gợi mở:***- Em thích tạo rối hình bạn nam, hay bạn nữ?**+ Em sử dụng vật liệu gì để tạo hình rối?**+ Em muốn tạo chi tiết gì trang trí cho con rối?**+ Con rối khiến em lien tưởng dến nhân vật bào trong gia đình, người thân…?****\* Lưu ý:*** *Trang trí trước cuộn giấy dán tạo thân rối.***\* Cách tạo hình con rối ngộ nghĩnh:**- Chọn vật liệu phù hợp để tạo hình con rối.- Tạo hình con rối theo ý thích.***\* Lưu ý:*** *Tạo đặc điểm riêng cho con rối sinh động hơn.****\* GV chốt:*** *Vậy là các em đã thực hiện được**cách tạo hình con rối ngộ nghĩnh ở hoạt động 3.* | - HS hát đều và đúng nhịp.- HS cùng chơi.- HS cảm nhận.- HS chú ý, cảm nhận.+ HS thực hiện.- HS trả lời:- HS trả lời:- HS trả lời:*- HS ghi nhớ, cảm nhận.*- HS thực hiện.- HS tham khảo hình 1,2,3 SGK (Trang 70), để hình dung thực hiện.*- HS ghi nhớ, cảm nhận.**- HS lắng nghe, ghi nhớ.* |

**D. HOẠT ĐỘNG PHÂN TÍCH** - **ĐÁNH GIÁ.**

|  |  |
| --- | --- |
| **TG****15P** | **HOẠT ĐỘNG 4: Trưng bày sản phẩm và chia sẻ.** |
|  **Hoạt động của giáo viên** |  **Hoạt động của học sinh** |
|  | **a. Mục tiêu:** - Nêu được cảm nhận vẻ đẹp của sản phẩm. Có ý trưởng sử dụng sản phẩm mĩ thuật trong học tập và vui chơi.**b. Nhiệm vụ của GV.** - Khuyến khích HS kết hợp các con rối theo nhóm, trưng bày và chia sẻ sản phẩm con rối.**c. Gợi ý cách tổ chức.**- Khuyến khích HS kết hợp các con rối theo nhóm để trưng bày và chia sẻ.- Nêu câu hỏi để HS thảo luận để chia sẻ về sản phẩm mĩ thuật yêu thích.+ Nét, hình, màu trang trí trên con rối.+ Biểu cảm trên khuôn mặt rối.+ Điểm đáng yêu của con rối.- Khuyến khích HS chia sẻ ý tưởng sử dụng con rối trong học tập và vui chơi.**d. Câu hỏi gợi mở:***- Em thích con rối nào? Vì sao?**- Nét, hình, màu trang trí trên khuôn mặt rối vui hay buồn?**- Điểm dáng yêu nhất của con rối là gì?**- Em có ý tưởng sử dụng con rối để làm gì? Trong học tập và vui chơi…?****\* Lưu ý:*** *Có thể kết hợp các con rối để tạo thành một gia đình, nhóm bạn để chia sẻ hoặc kể chuyện.***\* Cách trưng bày sản phẩm và chia sẻ:****\* HTHS KT**: tự tin trình bày sản phẩm mình làm và chia sẻ cùng bạn.- Nêu cảm nhận về sản phẩm mà em yêu thích:+ Nét, hình, màu trang trí trên con rối.+ Biểu cảm trên khuôn mặt rối.+ Điểm đáng yêu của con rối.- Xây dựng ý tưởng sử dụng con rối trong học tập và vui chơi.***\* GV chốt:*** *Vậy là các em đã thực hiện được**cách trưng bày sản phẩm và chia sẻ ở hoạt động 4.* | - HS cảm nhận.- HS kết hợp các con rối theo nhóm, trưng bày và chia sẻ sản phẩm con rối.- HS kết hợp các con rối theo nhóm để trưng bày và chia sẻ.- HS trả lời câu hỏi, thảo luận để chia sẻ về sản phẩm mĩ thuật yêu thích.- HS trả lời:- HStrưng bày sản phẩm và cảm nhận.- HS cảm nhận.*- HS lắng nghe, ghi nhớ.* |

**E. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG** - **PHÁT TRIỂN.**

|  |  |
| --- | --- |
| **TG****10P** | **HOẠT ĐỘNG 5: Tìm hiểu nghệ thuật múa rối nước Việt Nam.** |
|  **Hoạt động của giáo viên** |  **Hoạt động của học sinh** |
| **5P** | **a. Mục tiêu:** - HS hiểu được nghệ thuật múa rối. Cảm thụ được vẻ đẹp của loại hình múa rối nước dân gianViệt Nam.**b. Nhiệm vụ của GV.** - Tạo cơ hội cho HS quan sát một số hình ảnh rối nước do GV chuẩn bị hoặc hình trong SGK, (Trang 73) để thảo luận, tìm hiểu nghệ thuật múa rối nước dân gian Việt Nam.**c. Gợi ý cách tổ chức.**- Cho HS quan sát Video, Clip hoặc hình ảnh do GV chuẩn bị. - Nêu câu hỏi để HS suy nghĩ, thảo luận và trả lời.**d. Câu hỏi gợi mở:***- Cảm nhận của em khi quan sát các hình ảnh nhân vật rối nước thế nào?**- Các nhân vật được tạo hình như thế nào? Bằng chất liệu gì?**- Trang phục, nét mặt của nhân vật có gì đặc biệt?**- Những điều em biết về nghệ thuật múa rối nước Việt Nam là gì?* **\* Cách tìm hiểu nghệ thuật múa rối nước Việt Nam:**- GV cho HS quan sát các nhân vật rối trong ảnh và nêu cảm nhận của em về:+ Trang phục của các nhân vật rối.+ Nét biểu cảm trên gương mặt rối.- Chia sẻ điều em biết về nghệ thuật múa rối nước Việt Nam.***\* Tóm tắt để ghi nhớ:****- Con rối là một sản phẩm mĩ thuật dùng để biểu diễn.****\* GV chốt:*** *Vậy là các em đã thực hiện được**cách tìm hiểu nghệ thuật múa rối nước Việt Nam ở hoạt động 5.***HOẠT ĐỘNG CỦNG CỐ VÀ NỐI TIẾP**- Củng cố tiết học, nhận xét HS hoàn thành, và chưa hoàn thành.- Chuẩn bị tiết sau. | - HS cảm nhận.- HS quan sát một số hình ảnh rối nước trong SGK, (Trang 73) để thảo luận, và tìm hiểu.- HS chú ý quan sát và trả lời câu hỏi?*- HS trả lời:**- HS trả lời:*- HS thực hiện.*- HS ghi nhớ.**- HS ghi nhớ.*- HS lắng nghe, ghi nhớ. |

**IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ.**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức đánh giá** | **Phương pháp đánh giá** | **Công cụ đánh giá** | **Ghi chú** |
| Sự tích cực, chủ động của HS trong quá trình tham gia các hoạt động học tập | Vấn đáp, kiểm tra miệng | Phiếu quan sát trong giờ học |  |
| Sự hứng thú, tự tin khi tham gia bài học | Kiểm tra viết | Thang đo, bảng kiểm |  |
| Thông qua nhiệm vụ học tập, rèn luyện nhóm, hoạt động tập thể,… | Kiểm tra thực hành | Hồ sơ học tập, phiếu học tập, các loại câu hỏi vấn đáp |  |

**V. HỒ SƠ DẠY HỌC** *(Đính kèm các phiếu học tập/bảng kiểm....)*

Bổ sung: ……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

***Giáo dục Thể chất – LỚP 2- Tiết 70***

**KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ THỂ THAO TỰ CHỌN – BÓNG ĐÁ** ( 1 tiết)

Thời gian thực hiện: Ngày 15 tháng 5 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1.Về phẩm chất:** Bài học góp phần bồi dưỡng cho học sinh các phẩm chất cụ thể:

- Tích cực trong tập luyện và hoạt động tập thể.

- Tích cực tham gia các trò chơi vận động và có trách nhiệm trong khi chơi trò chơi.

**2. Về năng lực**:

**2.1. Năng lực chung:**

- Tự chủ và tự học: Tự giác tích cực tập luyện và tham gia kiểm tra đánh giá tuyên dương.

- Giao tiếp và hợp tác: Biết phân công, hợp tác trong nhóm để thực hiện các động tác và trò chơi.

**2.2. Năng lực đặc thù:**

- NL chăm sóc SK: Biết thực hiện vệ sinh sân tập, thực hiện vệ sinh cá nhân để đảm bảo an toàn trong tập luyện.

- NL vận động cơ bản: Biết thực hiện các bài tập đã học của môn bóng đá .

**II. Địa điểm – phương tiện**

**- Địa điểm**: Sân trường

**- Phương tiện:**

+ Giáo viên chuẩn bị: Trang phục thể thao, còi phục vụ trò chơi, bảng các tiêu chí và các yêu cầu cần đạt nội dung bài tập đã học.

+ Học sinh chuẩn bị: Giày thể thao.

 **III. Phương pháp và hình thức tổ chức dạy học**

- Phương pháp dạy học chính: Quan sát, vấn đáp, nhận xét đánh giá cách thực hiện các động tác tư thế và kĩ năng thực hiện môn bóng đá.

- Hình thức dạy học chính: Kiểm tra từng học sinh.

**IV. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **LV Đ** | **Phương pháp, tổ chức và yêu cầu** |
| **T. gian** |  **S. lần** | **Hoạt động GV** | **Hoạt động HS** |
| **I. Phần mở đầu**Nhận lớp**\* HTHS KT**: hoạt động theo khả năng của em.Khởi động- Xoay các khớp cổ tay, cổ chân, vai, hông, gối,... - Trò chơi “ kết bạn”TC kết bạn**II. Phần cơ bản:**- Kiểm tra đánh giá các động tác không bóng, dẫn bóng và đá bóng- Trò chơi “Mèo đuổi chuột”.TC mèo đuổi chuột**III.Kết thúc**- Thả lỏng cơ toàn thân. - Nhận xét, đánh giá chung của buổi học.  Hướng dẫn HS Tự ôn ở nhà- Xuống lớp | 5 – 7’16-18’3-5’4- 5’ | 2x8N 1 lần  | Gv nhận lớp, thăm hỏi sức khỏe học sinh phổ biến nội dung, yêu cầu giờ học- Gv HD học sinh khởi động.- GV hướng dẫn chơiTừng học sinh thực hiện các động tác được kiểm tra- Yêu cầu HS nhận xét bạn- GV nhận xét, đánh giá bổ xung, tuyên dương. - GV nêu tên trò chơi, hướng dẫn cách chơi. - Cho HS chơi thử và chơi chính thức. - Nhận xét tuyên dương và sử phạt người phạm luật- GV hướng dẫn- Nhận xét kết quả, ý thức, thái độ học của hs.- VN ôn bài đã học và chuẩn bị bài sau.  | Đội hình nhận lớp 🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹 🚹 - Cán sự tập trung lớp, điểm số, báo cáo sĩ số, tình hình lớp cho GV.🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹 🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹 🚹🚹- HS nhận xét bạn sau khi thực hiện các động tác.HS thực hiện thả lỏng- ĐH kết thúc🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹 🚹 |